

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ SÓC TRĂNG
TỈNH SÓC TRĂNG**

Bản án số: 28/2017/DS-ST

Ngày: 17-8-2017

V/v tranh chấp hợp đồng tín dụng

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ SÓC TRĂNG, TỈNH SÓC TRĂNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Vĩnh Khương

Các Hội thẩm nhân dân:

1/. Ông Huỳnh Phước

2/. Ông Trần Đông Nhựt

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Minh Thuận, Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng.

Ngày 17/8/2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng xét xử sơ thẩm vụ án thụ lý số 66/2017/TLST-DS ngày 18/4/2017 về việc tranh chấp hợp đồng tín dụng theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử 123/2017/QĐXXST-DS ngày 17/7/2017 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: **Ngân hàng Thương mại cổ phần S**, địa chỉ: Đường H, quận K, thành phố Hồ Chí Minh.

Ông Nguyễn Khắc V, địa chỉ: Đường L, phường M, thành phố S, tỉnh Sóc Trăng; là người đại diện theo uỷ quyền của nguyên đơn (văn bản uỷ quyền ngày 14/8/2017 - có mặt).

- Bị đơn: **Bà Ngô Minh TN**, địa chỉ: Đường P, khóm Q, phường R, thành phố S, tỉnh Sóc Trăng (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- Theo đơn khởi kiện ngày 27/3/2017 của Ngân hàng Thương mại cổ phần S và lời trình bày của ông Nguyễn Khắc V tại phiên tòa thì:

Ngày 30/6/2011, bà Ngô Minh TN có ký với Ngân hàng Thương mại cổ phần S (sau đây viết tắt là Ngân hàng) hợp đồng sử dụng thẻ tín dụng, mục đích tiêu dùng cá nhân và Ngân hàng đã cấp thẻ tín dụng cho bà Ngô Minh TN với hạn mức sử dụng là 50.000.000 đồng. Sau khi được cấp, bà Ngô Minh TN đã thực hiện các giao dịch với tổng số tiền là 41.192.891 đồng và đã thanh toán cho

Ngân hàng được 54.936.999 đồng. Do bà Ngô Minh TN vi phạm nghĩa vụ thanh toán nên Ngân hàng đã chấm dứt quyền sử dụng thẻ của bà Ngô Minh TN vào ngày 23/8/2015 và chuyển toàn bộ dư nợ còn lại thành nợ quá hạn.

Ngân hàng yêu cầu bà Ngô Minh TN trả số tiền còn nợ là 26.668.319 đồng, gồm 14.978.267 đồng gốc và 11.690.052 đồng lãi và tiền lãi phát sinh theo lãi suất đã thỏa thuận trong hợp đồng cho đến khi trả dứt nợ.

- Theo lời trình bày của bà Ngô Minh TN tại phiên tòa thì:

Bà Ngô Minh TN thừa nhận có ký hợp đồng sử dụng thẻ tín dụng ngày 30/6/2011 với hạn mức 50.000.000 đồng và đã thực hiện các giao dịch như phía Ngân hàng trình bày. Từ ngày 23/8/2015 thì hai bên không còn giao dịch cho đến nay.

Bà Ngô Minh TN thừa nhận còn nợ Ngân hàng số tiền 26.668.319 đồng, gồm 14.978.267 đồng gốc và 11.690.052 đồng lãi, nhưng đề nghị được trả cho Ngân hàng tiền nợ gốc, còn tiền lãi thì yêu cầu Ngân hàng không tính lãi.

Ngân hàng đã giao nộp các tài liệu, chứng cứ là Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp và các văn bản ủy quyền tham gia tổ tụng của Ngân hàng; Tóm tắt sao kê lập vào các ngày 10/3/2017, 15/5/2017 và 17/8/2017; Giấy đề nghị cấp thẻ tín dụng kèm hợp đồng, Điều khoản và điều kiện phát hành và sử dụng thẻ tín dụng của Ngân hàng; Thông báo yêu cầu thanh toán nợ lập vào các ngày 27/5/2015 và 27/6/2015.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được xem xét tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Ngân hàng khởi kiện yêu cầu Tòa án buộc bà Ngô Minh TN trả số tiền gốc, lãi theo hợp đồng tín dụng đã ký kết ngày 30/6/2011 và bà Ngô Minh TN cư trú tại địa chỉ Đường P, khóm Q, phường R, thành phố S, tỉnh Sóc Trăng nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng theo quy định tại khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Bà Ngô Minh TN thừa nhận có ký với Ngân hàng hợp đồng sử dụng thẻ tín dụng ngày 30/6/2011 với hạn mức 50.000.000 đồng để tiêu dùng cá nhân và còn nợ Ngân hàng số tiền 26.668.319 đồng, gồm 14.978.267 đồng gốc và 11.690.052 đồng lãi. Tại khoản 2 Điều 92 Bộ luật Tố tụng dân sự quy định “*Một bên đương sự thừa nhận hoặc không phản đối những tình tiết, sự kiện, tài liệu, văn bản, kết luận của cơ quan chuyên môn mà bên đương sự kia đưa ra thì bên đương sự đó không phải chứng minh*” nên Hội đồng xét xử xác định các tình tiết này là sự thật.

[3] Do bà Ngô Minh TN vi phạm nghĩa vụ trả tiền đã thỏa thuận tại Giấy đề nghị cấp thẻ tín dụng kèm hợp đồng ngày 30/6/2011 và Điều khoản và Điều

kiện phát hành và sử dụng thẻ tín dụng của Ngân hàng nên việc Ngân hàng yêu cầu bà Ngô Minh TN trả số tiền vốn lãi còn nợ nêu trên là có căn cứ chấp nhận theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 24, điểm d khoản 1 Điều 25 Quy chế cho vay của tổ chức tín dụng đối với khách hàng ban hành kèm theo Quyết định số 1627/2001/QĐ-NHNN ngày 31/12/2001 của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước (đã được sửa đổi, bổ sung) và Điều 95 Luật các Tổ chức tín dụng.

[4] Riêng việc bà Ngô Minh TN đề nghị Ngân hàng không tính lãi, Hội đồng xét xử thấy rằng yêu cầu này không được phía Ngân hàng đồng ý nên không có căn cứ chấp nhận.

[5] Về án phí dân sự sơ thẩm: Ngân hàng không phải chịu; Bà Ngô Minh TN phải chịu là 1.333.415 đồng theo khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, khoản 1 Điều 39, khoản 2 Điều 92, Điều 271, Điều 273, Điều 278, Điều 280 Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 95 Luật các Tổ chức tín dụng và Quyết định số 1627/2001/QĐ-NHNN ngày 31/12/2001 của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước về việc ban hành Quy chế cho vay của tổ chức tín dụng đối với khách hàng (đã được sửa đổi, bổ sung) và khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng Thương mại cổ phần S:

1/. Buộc bà Ngô Minh TN trả cho Ngân hàng Thương mại cổ phần S số tiền còn nợ tổng cộng là 26.668.319 đồng, gồm 14.978.267 đồng gốc và 11.690.052 đồng lãi phát sinh từ hợp đồng sử dụng thẻ tín dụng ngày 30/6/2011.

Kể từ ngày 18/8/2017, bà Ngô Minh TN còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi quá hạn của số tiền nợ gốc chưa thanh toán, theo mức lãi suất đã thỏa thuận trong các hợp đồng cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc này. Trường hợp trong các hợp đồng tín dụng, các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ thì lãi suất mà bà Ngô Minh TN phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng Thương mại cổ phần S cũng được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng Thương mại cổ phần S.

2/. Về án phí dân sự sơ thẩm:

Bà Ngô Minh TN phải chịu là 1.333.415 đồng.

Ngân hàng Thương mại cổ phần S không phải chịu, trả lại cho Ngân hàng Thương mại cổ phần S số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 602.300 đồng theo biên lai số 0007004 ngày 14/4/2017 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng.

3/. Các đương sự có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án để yêu cầu Tòa án cấp trên xét xử lại theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự (đã được sửa đổi, bổ sung), thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự (đã được sửa đổi, bổ sung).

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND TP. Sóc Trăng;
- Chi cục THADS TP. Sóc Trăng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Nguyễn Vĩnh Khương